

DSSV CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN KHOA KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH (CHÍNH THỨC)
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK2/25- 26	XL HT HK2/25- 26	XL ĐRL HK2/25- 26	LOẠI HB	TIỀN HB/THÁNG (VNĐ)	SỐ THÁNG	TỔNG CỘNG (VNĐ)
1	24197001	Ngô Hiếu Nguyên	14	14	8,85	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
2	24197004	Hà Nguyễn Anh Quân	14	14	8,56	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
3	24197005	Nguyễn Hoàng Hiệp	14	14	8,65	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
4	24197010	Nguyễn Hữu Đăng	14	14	8,6	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
5	24197035	Nguyễn Hoàng Thanh Phong	14	14	8,3	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
6	25197016	Âu Dương Đức Lễ	16	14	9,25	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	4.104.000	3.5	14.364.000
7	25197019	Nguyễn Minh Mẫn	16	14	9,11	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	4.104.000	3.5	14.364.000
8	25197030	Nguyễn Huỳnh Bảo Thanh	16	14	8,96	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
9	25197036	Nguyễn Quang Vinh	16	14	9,01	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
10	25197039	Văn Thanh Thiên	16	14	8,9	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
11	25197042	Phạm Bảo Anh Thư	16	14	8,29	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
12	25197044	Nguyễn Hồ Minh Cường	16	14	8,39	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
13	25197053	Lê Nhật Minh	16	14	8,26	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000
14	25197055	Phạm Thiện Nhân	16	14	8,18	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3.5	13.167.000